

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2026/HS-ST

Ngày: 25-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – GIA LAI, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Sang và bà Nguyễn Thị Tuyết Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thu - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Bạch Nam Chu Lai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2026 đối với:

- Bị cáo:

1- Phan Kỳ V, sinh ngày 14/01/2002 tại xã B, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn Đ, xã B, tỉnh Gia Lai; số căn cước công dân: 052202015858; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh B, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1967; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: xấu;

- Ngày 11/9/2019, Phan Kỳ V bị Công an huyện T, tỉnh Bình Định (cũ) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, với số tiền phạt là 1.000.000 đồng theo Quyết định số: 162/QĐ-XPHC về hành vi “*Xâm hại sức khỏe người khác*”, V đã chấp hành xong ngày 19/12/2019.

- Ngày 15/9/2020, Phan Kỳ V bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định (cũ) xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Bản án hình sự phúc thẩm số: 22/2020/HSCTN-PT, V đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2025 đến ngày 14/02/2026, được bảo lãnh từ ngày 14/02/2026 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Nguyễn Phi Q, sinh ngày 20/01/1996 tại xã B, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn T, xã B, tỉnh Gia Lai; số căn cước công dân: 052096008782; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1968 và bà Đặng Thị S1, sinh năm 1970; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: xấu;

- Ngày 12/01/2024, Nguyễn Phi Q bị Công an xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (cũ) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, với số tiền phạt là 1.500.000 đồng theo Quyết định số: 01/QĐ-XPHC về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, Q đã chấp hành xong ngày 16/01/2024.

- Ngày 29/3/2024, Nguyễn Phi Q bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định (cũ) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 03/2024/QĐ-TA với thời hạn 18 tháng, đến ngày 17/8/2025 thì chấp hành xong.

- Ngày 18/8/2025, Nguyễn Phi Q được Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Gia Lai đưa vào quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số: 657/QĐ-UBND, thời hạn quản lý từ ngày 18/8/2025 đến ngày 18/8/2027.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T – Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh G từ ngày 28/11/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Tạ Thị Minh S2, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn T, xã B, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/11/2025, Phan Kỳ V (sinh năm 2002, trú thôn Đ, xã B, tỉnh Gia Lai) nảy sinh ý định sử dụng trái phép chất ma túy nên gọi điện thoại cho Nguyễn Phi Q (sinh năm 1996, trú thôn T, xã B, tỉnh Gia Lai) rủ Q cùng sử dụng ma túy, Q đồng ý. V điều khiển xe mô tô một mình đến khu vực Bảo tàng Q ở khối A, xã T, tỉnh Gia Lai dạo tìm mua ma túy “đá” và gặp được một nam thanh niên (không xác định được nhân thân, lai lịch) có biểu hiện nghiện ma túy nên V hỏi mua ma túy, người này bán cho V 01 gói nhựa chứa ma túy “đá” với giá 300.000 đồng. V cầm gói ma túy “đá” đến gần nhà Q đã chờ sẵn chờ Q đến trước tiệm tạp hóa của bà Tạ Thị Minh S2 (sinh năm 1970, ở thôn T, xã B, tỉnh Gia Lai). V đưa cho Q 5.000 đồng, Q cầm tiền vào tiệm tạp hóa mua 01 chai nước lọc hiệu “Number 1” và xin 01 ống hút nhựa màu xanh, trắng (bà S2 không biết Q mua dùng để làm gì), còn V vẫn đứng trước tiệm chờ. (Bút lục: 98 – 103; 158 – 163; 191 – 192)

Sau đó, V điều khiển xe chở Q đến khu vực nghĩa địa có tục danh Gò Cây Da thuộc thôn T, xã B, tỉnh Gia Lai, thời gian lúc này khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/11/2025, Q đến một ngôi mộ lấy 01 nỏ thủy tinh mà Q đã cất giấu trước đó rồi cả hai cùng đi bộ đến một ngôi mộ khác. Tại đây, V đưa gói ma túy “đá” và quẹt ga cho Q, Q dùng quẹt ga đốt một đầu gói ma túy cho hờ ra, đốt phần đuôi nỏ cho nóng rồi chọt vào nắp chai nước suối vừa mua tạo thành 02 lỗ thủng trên nắp chai, Quốc đổ bớt nước trong chai ra, dùng nỏ thủy tinh gắn vào 01 lỗ thủng, lỗ thủng còn lại Quốc gắn ống hút nhựa vào tạo thành dụng cụ sử dụng ma túy đá hoàn chỉnh. Q đổ hết ma túy đá vào trong phễu tròn của nỏ rồi đốt lên để Q và Văn cùng sử dụng. Q và Văn thay phiên nhau hút cho đến khi hết số ma túy “đá”, Quốc vứt vỏ chai nước lọc, vỏ gói nhựa chứa ma túy “đá”, ống hút nhựa tại hiện trường, Văn vứt quẹt ga dọc đường đi không xác định được vị trí cụ thể và mang nỏ thủy tinh về nhà mình cất.

Ngày 27/11/2025, Công an xã B, tỉnh Gia Lai tiến hành làm việc với Nguyễn Phi Q (Q là đối tượng quản lý sau khi cai nghiện ma túy), qua kiểm tra ma túy nhanh, Q dương tính với ma túy loại Methamphetamine, Q khai nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Phan Kỳ V vào tối ngày 26/11/2025. Qua lấy lời khai, Phan Kỳ V khai nhận diễn biến như trên, qua kiểm tra ma túy nhanh, V dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Công an xã B

tiến hành thu mẫu nước tiểu của Q và V, Văn tự N giao nộp nỏ thủy tinh, V và Q tự nguyện chỉ nơi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực nghĩa địa có tục danh Gò Cây Da thuộc thôn T, xã B, tỉnh Gia Lai có các vật chứng là vỏ chai nước lọc, vỏ gói nhựa chứa ma túy “đá” và ống hút nhựa.

Ngày 28/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G ra Quyết định số: 14921/QĐ-CSMT trưng cầu Phòng K Công an tỉnh G giám định:

- Mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Phi Q, Phan Kỳ V gửi giám định có chất ma túy hoặc sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy hay không? Loại ma túy gì?

- Chấn rắn màu nâu bám dính bên trong 01 (Một) nỏ thủy tinh dài 14,5cm, đường kính 0,5cm, có phễu tròn đường kính 1,5cm, kích thước miệng phễu (0,6x0,5)cm và các hạt tinh thể màu trắng bám dính bên trong 01 (Một) gói nhựa kích thước (1,7x0,8)cm, một đầu hàn kín, một đầu hở có ma túy không? Nếu có chất ma túy thì đó là loại ma túy gì? Khối lượng mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số: 891/KL-KTHS ngày 03/12/2025, Phòng K Công an tỉnh G kết luận:

- Chất lỏng màu vàng (ký hiệu A1) đựng bên trong 01 (một) lọ bằng nhựa, hình trụ tròn cao 12,5cm, đường kính 7cm, nắp lọ màu trắng ghi mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Phi Q gửi giám định tìm thấy chất ma túy Methamphetamine.

- Chất lỏng màu vàng (ký hiệu A2) đựng bên trong 01 (một) lọ bằng nhựa, hình trụ tròn cao 12,5cm, đường kính 7cm, nắp lọ màu trắng ghi mẫu nước tiểu thu của Phan Kỳ V gửi giám định tìm thấy chất ma túy Methamphetamine.

- Chấn rắn màu nâu (ký hiệu A3) bám dính bên trong 01 (một) nỏ thủy tinh dài 14,5cm, đường kính 0,5cm, có phễu tròn đường kính 1,5cm, kích thước miệng phễu (0,6x0,5)cm gửi giám định là ma túy loại: Methamphetamine, lượng chất bám dính ít không đủ để xác định khối lượng.

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A4) bám dính bên trong 01 (một) gói nhựa kích thước (1,7x0,8)cm, một đầu hàn kín, một đầu hở gửi giám định là ma túy loại: Methamphetamine, lượng chất bám dính ít không đủ để xác định khối lượng.

Vật chứng vụ án hiện đang tạm giữ: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 02 (hai) lọ bằng nhựa và 01 (một) nỏ thủy tinh còn lại sau giám định (*đựng trong một bì thư dán kín niêm phong: dấu tròn “Phòng K - Công an tỉnh G”, chữ ký bên giao và bên nhận*).

Tại Bản cáo trạng số 02/CT – VKSGLI-KV ngày 02/03/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Gia Lai đã truy tố: Bị cáo Phan Kỳ V, Nguyễn Phi Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự;

* Tại phiên tòa: Các bị cáo Phan Kỳ V, Nguyễn Phi Q đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Gia Lai giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phan Kỳ V, Nguyễn Phi Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

* Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị: Xử phạt bị cáo Phan Kỳ V mức án từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s, t Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi Q mức án từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

* Về xử lý lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến việc phạm tội bao gồm:

- 01 (một) bì thư dán kín niêm phong có 05 dấu tròn “Phòng K - Công an tỉnh G”, trên bì thư có ghi chữ và số:

- CÔNG AN TỈNH GIA LAI

PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ

- Số:/PC 09 ngày.....tháng.....năm 202....

Số: 891/KL-KTHS

- Hoàn lại đối tượng giám định:

+ Mẫu A1, A2, A3, A4 đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

+ Vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 02 (hai) lọ bằng nhựa và 01 (một) nỏ thủy tinh còn lại sau giám định.

- Kính gửi: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh G.

- Có 03 chữ ký của Nguyễn Thị Bích H1, Nguyễn Xuân A, Nguyễn Văn H2. (Tại thời điểm giao, nhận bì thư còn nguyên vẹn, không kiểm tra bên trong).

- 01 (một) ống hút nhựa màu xanh, trắng dài 17cm, đường kính 0,5cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chai nhựa cao 22,5cm, đường kính đáy chai 5cm, đường kính miệng chai 3cm, bao bì ghi dòng chữ “Number 1”, nắp chai kiểu vặn màu trắng, trên nắp có 02 lỗ tròn, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Gia Lai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G).

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo Phan Kỳ V, Nguyễn Phi Q đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Gia Lai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ tang, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/11/2025, tại khu vực nghĩa địa có tục danh Gò Cây Da thuộc thôn T, xã B, tỉnh Gia Lai, Phan Kỳ V và Nguyễn Phi Q đã có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine.

Căn cứ Kết luận giám định số: 891/KL-KTHS ngày 03/12/2025, Phòng K Công an tỉnh G kết luận:

- Chất lỏng màu vàng (ký hiệu A1) đựng bên trong 01 (một) lọ bằng nhựa, hình trụ tròn cao 12,5cm, đường kính 7cm, nắp lọ màu trắng ghi mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Phi Q gửi giám định tìm thấy chất ma túy Methamphetamine.

- Chất lỏng màu vàng (ký hiệu A2) đựng bên trong 01 (một) lọ bằng nhựa, hình trụ tròn cao 12,5cm, đường kính 7cm, nắp lọ màu trắng ghi mẫu nước tiểu thu của Phan Kỳ V gửi giám định tìm thấy chất ma túy Methamphetamine.

- Chấn rắn màu nâu (ký hiệu A3) bám dính bên trong 01 (một) vỏ thủy tinh dài 14,5cm, đường kính 0,5cm, có phễu tròn đường kính 1,5cm, kích thước miệng phễu (0,6x0,5)cm gửi giám định là ma túy loại: Methamphetamine, lượng chất bám dính ít không đủ để xác định khối lượng.

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A4) bám dính bên trong 01 (một) gói nhựa kích thước (1,7x0,8)cm, một đầu hàn kín, một đầu hở gửi giám định là ma túy loại: Methamphetamine, lượng chất bám dính ít không đủ để xác định khối lượng.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi các bị cáo Phan Kỳ V, Nguyễn Phi Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi phạm tội các bị cáo Phan Kỳ V, Nguyễn Phi Q như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Gia Lai truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực trách nhiệm hình sự; lẽ ra các bị cáo phải tuân thủ mọi quy tắc xử sự, các quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước nhưng các bị cáo lại cố ý mua, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của các bị cáo không những gây hại đến sức khỏe của chính bản thân mình mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Hơn nữa, hiện nay tại địa phương, tình hình thanh thiếu niên

mua bán ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày càng nhiều, phức tạp, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó:

- Bị cáo Phan Kỳ V: Là người rủ rê, khởi xướng việc sử dụng trái phép chất ma túy; là người đi mua ma túy đá, chuẩn bị quẹt ga, đưa tiền cho Nguyễn Phi Q để mua chai nước suối (để làm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá), sử dụng trái phép chất ma túy cùng Nguyễn Phi Q nên mức hình phạt bị cáo Văn C hơn bị cáo Q.

- Nguyễn Phi Q: Là người trực tiếp mua chai nước suối, xin ống hút nhựa, chuẩn bị nỏ thủy tinh, chế tạo bộ D sử dụng ma túy đá, bỏ ma túy đá vào bộ dụng cụ và đốt lên để cùng Phan Kỳ V sử dụng trái phép chất ma túy nên mức hình phạt bị cáo Q thấp hơn bị cáo V.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[5.1] Về nhân thân: Các bị cáo Phan Kỳ V, Nguyễn Phi Q có nhân thân xấu;

[5.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo Văn tự N giao nộp nỏ thủy tinh; bị cáo V và Q tự nguyện chỉ nơi sử dụng trái phép chất ma túy có các vật chứng là vỏ chai nước lọc, vỏ gói nhựa chứa ma túy đá và ống hút nhựa, đã tích cực hợp tác giúp cơ quan có trách nhiệm trong việc chứng minh tội phạm nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo V có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Gia Lai giữ quyền công tố tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến việc phạm tội bao gồm:

- 01 (một) bì thư dán kín niêm phong có 05 dấu tròn “Phòng K - Công an tỉnh G”, trên bì thư có ghi chữ và số:

- CÔNG AN TỈNH GIA LAI

PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ

- Số:/PC 09 ngày.....tháng.....năm 202....

Số: 891/KL-KTHS

- Hoàn lại đối tượng giám định:

+ Mẫu A1, A2, A3, A4 đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

+ Vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 02 (hai) lọ bằng nhựa và 01 (một) nỏ thủy tinh còn lại sau giám định.

- Kính gửi: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh G.

- Có 03 chữ ký của Nguyễn Thị Bích H1, Nguyễn Xuân A, Nguyễn Văn H2.

(Tại thời điểm giao, nhận bì thư còn nguyên vẹn, không kiểm tra bên trong).

- 01 (một) ống hút nhựa màu xanh, trắng dài 17cm, đường kính 0,5cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chai nhựa cao 22,5cm, đường kính đáy chai 5cm, đường kính miệng chai 3cm, bao bì ghi dòng chữ “Number 1”, nắp chai kiểu vặn màu trắng, trên nắp có 02 lỗ tròn, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Gia Lai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G).

[7] Đối với nam thanh niên mà bị cáo Phan Kỳ V khai báo mua ma túy của người này vào tối ngày 26/11/2025, V không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng. Đồng thời, ngoài lời khai của V thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G không có căn cứ để điều tra, xử lý đối tượng trên là có cơ sở.

[8] Ngày 13/4/2026, Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Gia Lai quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung cho Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Gia Lai để điều tra bổ sung những vấn đề sau đây: Có dấu hiệu bỏ lọt tội danh, người phạm tội đối với hành vi của Nguyễn Phi Q về sử dụng trái phép chất ma túy đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy quy định định điểm b Khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

Ngày 07/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Gia Lai có văn bản số 15/VKSGLI-KV giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng số 02/CT-VKSGLI-KV ngày 02/3/2026, truy tố Phan Kỳ V, Nguyễn Phi Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất xét xử các bị cáo Phan Kỳ V, Nguyễn Phi Q và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Phan Kỳ V, Nguyễn Phi Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Gia Lai luận tội và đề nghị mức hình phạt tù đối với các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Kỳ V.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s, t Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Phi Q.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các Điều 106; 135; 136; Khoản 1 Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Kỳ V, Nguyễn Phi Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Phan Kỳ V 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án nhưng được khấu trừ thời hạn bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2025 đến ngày 14/02/2026.

2.2 Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/11/2025.

3. Về xử lý lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư dán kín niêm phong có 05 dấu tròn “Phòng K - Công an tỉnh G”, trên bì thư có ghi chữ và số:

- CÔNG AN TỈNH GIA LAI

PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ

- Số:/PC 09 ngày.....tháng.....năm 202....

Số: 891/KL-KTHS

- Hoàn lại đối tượng giám định:

+ Mẫu A1, A2, A3, A4 đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

+ Vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 02 (hai) lọ bằng nhựa và 01 (một) nỏ thủy tinh còn lại sau giám định.

- Kính gửi: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh G.

- Có 03 chữ ký của Nguyễn Thị Bích H1, Nguyễn Xuân A, Nguyễn Văn H2. (Tại thời điểm giao, nhận bì thư còn nguyên vẹn, không kiểm tra bên trong).

- 01 (một) ống hút nhựa màu xanh, trắng dài 17cm, đường kính 0,5cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chai nhựa cao 22,5cm, đường kính đáy chai 5cm, đường kính miệng chai 3cm, bao bì ghi dòng chữ “Number 1”, nắp chai kiểu vặn màu trắng, trên nắp có 02 lỗ tròn, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Gia Lai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Phan Kỳ V, Nguyễn Phi Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trở ông hội buôn àn ãõõic thi haõnh theo quy ãõõnh tại ãõõ Ñieàu 2 Luaät thi haõnh àn dân sõi thì ngõõõi ãõõõic thi haõnh àn dân sõi, ngõõõi phaõu thi

haønh àùn ðaân sõi coø quyeàn thoaû thuaän thi haønh àùn, quyeàn yeâu caàu thi haønh àùn töï nguyeän thi haønh àùn hoaëc bò cööõng cheá thi haønh àùn theo quy ñònh taïi caùc Ñieàu 6, 7 vaø 9 Luaät thi haønh àùn ðaân sõi; thôøi hieäu thi haønh àùn ñöôïc thöïc hieän theo quy ñònh taïi Ñieàu 30 Luaät thi haønh àùn ðaân sõi.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 4 – Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Gia Lai;
- Bị cáo;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thành Trọng